CARBOHIDRAT - (D)

WHAT?
- dẫn xuất aldehyde (aldose) của ancol (aldopentose = D-ribose)
  - GLYCERALDEHYDE; RIBOSE, XYLOSE, GLUCOSE, MANNOSE, GALACTOSE
- dẫn xuất ceton (cetose) của ancol (cetopentose = D-ribulose)
  - RIBULOSE; FRUCTOSE; XYLULOSE; DIHYDROXYACETON

PHÂN LOẠI
- mono: D-GLU; D-FRUC
- OLIGO (2-10)
  - MALTOSE = α GLU + α GLU (1-4) (có tính khử)
  - SACCAROSE = α GLU + β FRUC (1-2) (ko tính khử)
  - LACTOSE = α (β) GLU + β GALAC (4-1) (có tính khử)
- POLY (>10): GLYCOGEN; TB; CELLULOSE

glucose, galactose

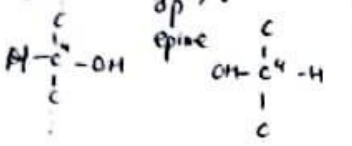

TÍNH CHẤT
- TÍNH KHỬ (BIOXH): ALD, CETON ⇓ TÍNH KHỬ — + KL nặng —
  - KHỬ KL ion → KL TỰ DO
  - BIOXI HOÁ → ACID (GLUCURONIC
- TÍNH OXH (BỊ KHỬ) —OXH→
  - D GLU → D SORBITOL.
  - D GALACTOSE → D dulcitol
  - D manose → D mannitol.
  - D FRUCTOSE → D mannitol & D SORBITOL

VAI TRÒ (GLU)
- CẤU TẠO TB
- DỰ TRỮ NL (GLYCOGEN)
- ĐƯỜNG PHÂN → CCNL
- PENTOSE → CC RIBOSE ⇒ ACID NUCLEIC; NADH

TIÊU HOÁ
- WHERE
  - 10%: miệng
  - 90%: ruột
- ENZYM
  - AMILASE (NCBỌT; TUỤY)
  - MALTASE (RUỘT)

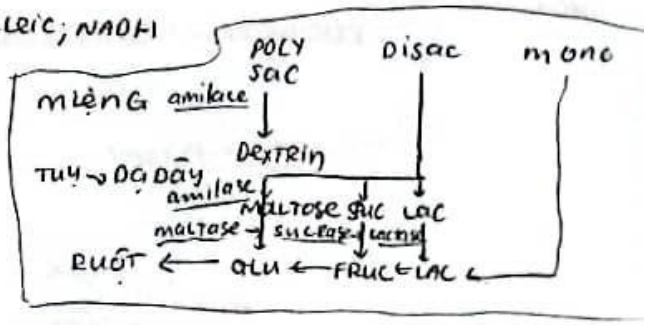

HẤP THU
- ở: đầu RUỘT NON
- MỨC ĐỘ PE
  - cấu tạo ĐG
  - nồng độ
- RUỘT —TĨNH MẠCH→ GAN ⇓ GLUCOSE

KHUYẾCH TÁN (THỤ ĐỘNG)
- mannose; FRUCTOSE
- THEO GRADIENT

VẬN CHUYỂN (CHỦ ĐỘNG)
- GLUCOSE; GALACTOSE
- NGƯỢC GRADIENT (BƠM Na^+, K^+, ATPase)

LIVEWORKSHEETS